TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 207/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 25/09/2017
V/v: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **ĐÀM THỊ BÍCH NGỌC**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **NGUYỄN THỊ LÝ**

2. Bà **NGUYỄN THỊ TỈNH**

-Thư ký phiên tòa : Bà **TRẦN THỊ HỒNG –** *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.*

Ngày 25 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 769/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 về yêu cầu "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 09 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 158/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19/9/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **A** - Sinh năm 1968.

Địa chỉ: đường M, phường N, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ liên hệ: Trường X, Tp. Nha Trang. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà **B** - Sinh năm 1972

Địa chỉ: xã P, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 04/7/2017 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông A trình bày*: Ông và bà B tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã P. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính cách, lối sống, nhận thức và quan điểm vợ chồng không hợp nhau. Nay, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nên ông yêu cầu được ly hôn với bà B .

Về con chung: Ông và bà B không có con chung.

Về tài sản chung: Ông A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà B trình bày:* Thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như ông A trình bày. Bà và ông A không còn tình cảm yêu thương nhau, bà không muốn sống với một người thần kinh không ổn định như ông A, nay ông A yêu cầu ly hôn bà đồng ý.

Về con chung: Bà và ông A không có con chung.

Về tài sản chung: Bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự xác định ông A và bà B có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Nha Trang, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận.

Tại phiên tòa ông A giữ nguyên yêu cầu ly hôn với bà B. Bị đơn bà B đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông A. Sự thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự.

Về con chung: Ông A và bà B không có con chung.

Về tài sản chung: Ông A và bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về án phí: Ông A phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông A và bà B.

2. Về con chung: Ông A và bà B không có con chung.

3.Về tài sản chung: Ông A và bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông A phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0007091 ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Như vậy, ông A đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Ông A và bà B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA.DS TP.Nha Trang;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã P (số 99 ngày 17/1/2014)
- Lưu án văn, hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Thị Bích Ngọc